TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HS-ST.
Ngày: 06- 3- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY -TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Thiều Thị Dũng.

Các hội thẩm nhân dân :

Ông, Trương Quốc Hương- Nghề nghiệp: Cán bộ- Bí thư Đoàn thanh niên CSHCM xã Sa Nghĩa, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Bà, Hồ Thị Mai Châu. Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà, Trần Thị Phượng- Thư ký Toà án nhân dân huyện SaThầy, tỉnh KonTum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà:

Ông, Mai Văn Chinh- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2018/TLST- HS, ngày 23 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST- HS, ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

A L, sinh ngày 02/7/2001, nơi sinh tại tỉnh Kon Tum. Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo 16 tuổi 3 tháng 29 ngày.

Nơi cư trú: Làng O, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc Ja Rai; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông A L và bà Y D; tiền án không; tiền sự không; nhân thân chưa từng bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*

Ông A L, sinh năm 1976, nơi cư trú Làng O, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum, nghề nghiệp làm nông là bố của bị cáo và bà Y D, sinh năm 1976, nơi cư trú Làng O, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum, nghề nghiệp làm nông là mẹ của bị cáo " có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Đinh Văn H- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Văn Hiến – Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: Số 592 đường Nguyễn Huệ, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum" Có mặt".

- *Bị hại:*

Chị Đoàn Thị Th, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum " Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08^h ngày 31/10/2017, A L (SN: 02/07/2001; HKTT: Làng O, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum) đến cửa hàng tạp hóa của chị Đoàn Thị Th tại thôn Y, xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum để mua chân chống và ốc của xe mô tô về để sử dụng. Sau khi mua và đưa tiền cho chị Th xong, A L xin một cái túi để đựng và tự đi lấy túi. Khi đi lấy túi thì A L phát hiện có 01 chiếc điện thoại để tại quầy tính tiền. Lợi dụng việc chị Th không để ý A L đã nhanh tay lấy chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A5 để vào túi quần và lên xe máy đi về nhà.

Sau khi mất điện thoại chị Th đã viết đơn trình báo và qua kiểm tra tại camera ghi hình được lắp đặt tại nhà chị Th đã xác định được A L đã lấy chiếc điện thoại của chị Th. Qua làm việc A L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL – HDĐG ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện S kết luận: giá trị tài sản bị thiệt hại (01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A5) là 3.710.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT- KSV ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo A L về tội: *" Trộm cắp tài sản "* theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội đối với bị cáo A L, giữ nguyên cáo trạng số 01/CT- KSV ngày 22/01/2018, truy tố bị cáo về *tội " Trộm cắp tài sản"* và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 36; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Giao ủy ban nhân dân xã Y giám sát, giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đoàn Thị Th đã nhận lại chiếc điện thoại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, được Ủy ban nhân dân xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum cấp giấy chứng nhận hộ nghèo nên miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, vị luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng mức án vị đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Tài sản bị cáo trộm cắp không lớn, và tài sản đó đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, tài sản không bị hư hỏng, thiệt hại nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn", quy định tại điểm h

khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Mặt khác, tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chính vì lẽ đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 91 BLHS năm 2015 miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoảng 8h ngày 31/10/2017, sau khi mua hàng tại cửa hàng tạp hóa của chị Th. Lợi dụng lúc chị Th không chú ý đến mình, A L đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A5 của chị Th để ở tủ kính quầy tính tiền. Chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện S kết luận, có giá trị là 3.710.000*(Ba triệu bảy trăm mười ngàn)* đồng.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo A L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Vì muốn có điện thoại để sử dụng phục vụ nhu cầu cá nhân của mình nên bị cáo đã bất chấp pháp luật mà thực hiện, sau khi trộm cắp được điện thoại, bị cáo tháo sim của chị Th ra, cắt đứt mọi cuộc gọi đến nhằm tránh bị phát hiện. Chỉ khi xem lại Camera ghi hình trong quán nhà chị Th mới phát hiện được bị cáo là người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại đó. Do vậy, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người chưa thành niên, lại là người đồng bào dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó cần áp dụng cho bị cáo được hưởng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, khi phạm tội, bị cáo mới 16 tuổi 3 tháng 29 ngày là người chưa thành niên phạm tội nên cần áp dụng 91 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, quy định về Nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội là phù hợp với Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ Luật Hình sự số 100/2015/QH13; khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; phụ lục kèm theo Công văn số: 276 ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên mà bị cáo được hưởng, thì Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không khấu trừ thu nhập.

[4]Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, được Ủy ban nhân dân xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum cấp giấy chứng nhận hộ nghèo nên miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 36; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo A L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo A L 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo A L cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện S, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục . Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã Y được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về khấu trừ thu nhập: Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo A L.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 135; Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 06- 3- 2018). Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp

pháp của bị cáo; luật sư bào chữa cho bị cáo; đều có quyền gửi đơn kháng cáo bán án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh KonTum;*
- *VKSND;Công an huyện Sa Thầy;*
- *Chi cục THADS huyện SaThầy;*
- *Bị cáo;;Luật sư;*
- *Đại diện hợp pháp của bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Thiều Thị Dũng